

Số: 01/2025/QĐST-DS

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“V/v yêu cầu tuyên bố một người mất
năng lực hành vi dân sự”**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG

Với thành phần phiên họp giải quyết việc dân sự gồm có:

- **Chủ tọa phiên họp:** Bà Đỗ Thị Thu Trang - Thẩm phán
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng tham gia phiên họp:** Bà Võ Thị Minh Hiếu, Kiểm sát viên.
- **Thư ký phiên họp:** Bà Đặng Thị Thảo Vân, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng (Cơ sở 2) mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 170/2025/TLST-VDS ngày 04 tháng 6 năm 2025 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trịnh Đ, sinh năm 1942; địa chỉ: Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng (cũ) nay là Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng; *ông Đ có mặt.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trịnh Khả N, sinh năm 1975; địa chỉ: Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng (cũ) nay là Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng; *vắng mặt.*

+ Bà Trương Thị T, sinh năm 1952; địa chỉ: Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng (cũ) nay là Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng; *có đơn xin giải quyết vắng mặt.*

+ Ông Trịnh Khả N1, sinh năm 1977; địa chỉ: Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng (cũ) nay là Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng; *có đơn xin giải quyết vắng mặt.*

+ Ông Trịnh Cao T1, sinh năm 1982; địa chỉ: Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng (cũ) nay là Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng; *có đơn xin giải quyết vắng mặt.*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và trong quá trình giải quyết việc dân sự người yêu ông Trịnh Đ trình bày:

Ông và vợ là bà Trương Thị Thanh S được 03 người con gồm: ông Trịnh Khả N1, ông Trịnh Khả N và ông Trịnh Cao T1, trong 03 người con thì ông N không được may mắn như 02 người còn lại. Quá trình phát triển của ông N được thể hiện như sau: Từ khi sinh ra thì ông phát triển thể chất và tâm thần hoàn toàn bình thường, lớn lên học đến lớp 8 thì nghỉ do bị bệnh. Năm 1990, ông N bắt

đầu có các biểu hiện bất thường: đêm mất ngủ, thức dậy cầm dao đi lại trong nhà và bật đèn, ít nói, ít tiếp xúc với mọi người xung quanh, thường xuyên nói lầm bầm một mình, bỏ bê việc học hành; ăn uống nhiều, thất thường, không ăn chung và nói chuyện với người trong nhà; hay bỏ đi lang thang. Từ năm 1991, ông N có khám và uống thuốc theo đơn của bác sĩ tư nhân, sau đó có điều trị nội trú tại Bệnh viện T3 nhiều lần. Năm 2004, ông N nhận thuốc ngoại trú tại Bệnh viện T3, sau chuyển về Trạm Y tế phường H (cũ) uống đều cho đến nay. Mặc dù bệnh có thuyên giảm, đêm ngủ được, đỡ hung hăng với người nhà hơn trước nhưng ông vẫn còn bỏ nhà đi lang thang, nói nhảm một mình, khoảng 01 năm trở lại đây, ông N trở nên ít nói, không tiếp xúc với mọi người xung quanh; ăn uống kém, việc vệ sinh cá nhân do người nhà chăm sóc.

Nay ông Trịnh Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trịnh Khả N, sinh năm: 1975 mất năng lực hành vi dân sự.

Tại bản tự khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trương Thị T, ông Trịnh Khả N1 và ông Trịnh Cao T1 cùng thống nhất đề nghị yêu cầu tuyên bố ông Trịnh Khả N mất năng lực hành vi dân sự.

** Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:*

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, hội đồng giải quyết việc dân sự, thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm thẩm phán, Hội đồng ra quyết định giải quyết việc dân sự đã tuân thủ đúng quy định tại các điều 365, 366, 369, 370, 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và việc chấp hành pháp luật của các đương sự tuân thủ đúng quy định tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Sau khi xem xét chứng cứ trong hồ sơ thì thấy ông Trịnh Khả N mất năng lực hành vi dân sự. Do đó có đủ cơ sở để chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trịnh Đ đề nghị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng tuyên bố ông Trịnh Khả N, sinh năm: 1975; địa chỉ: Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng (cũ) nay là Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng nhận định:

[1] Về tố tụng

Ông Trịnh Đ nộp đơn yêu cầu tuyên bố ông Trịnh Khả N; sinh năm: 1975; hiện cư trú tại địa chỉ: Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng (cũ) nay là Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng bị mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, tại thời điểm thụ lý ngày 04/6/2025 thì việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Đến thời điểm hiện nay, căn cứ vào mục 6.55 Phụ lục tên gọi và phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân khu vực; kế thừa quyền và

nghĩa vụ trách nhiệm của Toà án nhân dân khu vực của Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và khoản 1 Điều 6 Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của Tòa án nhân dân thì Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng tiếp tục giải quyết việc dân sự nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trương Thị T, ông Trịnh Khả N1 và ông Trịnh Cao T1 có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp xét việc dân sự vắng mặt bà T, ông N1 và ông T1.

[2] Về nội dung yêu cầu: Ông Trịnh Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trịnh Khả N; hiện cư trú tại địa chỉ: Số A đường T, tổ B, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (cũ) nay là Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng bị mất năng lực hành vi dân sự. Mục đích yêu cầu tuyên bố ông N mất năng lực hành vi dân sự là để hoàn tất các thủ tục về pháp lý liên quan đến quyền sử dụng đất.

[2.1] Xét yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Trịnh Đương T2 thấy: Sau khi thụ lý việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của ông Trịnh Đ đối với ông Trịnh Khả N, sinh năm: 1975; hiện cư trú tại địa chỉ: Số A đường T, tổ B, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (cũ) nay là Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng. Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đà Nẵng đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 02/2025/QĐ-TCGD ngày 07/7/2025 trưng cầu Trung tâm P giám định về tâm thần đối với ông Trịnh Khả N.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 1040/ KLGD ngày 18/7/2025 của Trung tâm P thể hiện: Ông Trịnh Khả N tiếp xúc hạn chế, hỏi không nói, hay nói nhảm, bỏ đi lang thang, cảm xúc: thờ ơ với xung quanh, trí tuệ sa sút, đêm ngủ được, ăn uống kém, vệ sinh cá nhân do người nhà chăm sóc. Kết luận:

- *Kết luận theo tiêu chuẩn y học*: Tâm thần phân liệt thể không biệt định, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần, giai đoạn sa sút trí tuệ (F20.31).

- *Kết luận về năng lực hành vi dân sự*: Mất năng lực hành vi dân sự.

Do đó, chấp nhận yêu cầu của ông Trịnh Đ, tuyên bố ông Trịnh Khả N, sinh ngày 17 tháng 03 năm 1975, hiện cư trú tại địa chỉ: Số A đường T, tổ B, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (cũ) nay là Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng bị mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.2] Tại phiên họp, quan điểm của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên chấp nhận.

[3] Về lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trịnh Đ là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí yêu cầu.

[4] Về chi phí giám định: Ông Trịnh Đ phải chịu chi phí giám định pháp y tâm thần theo quy định pháp luật.

Từ những lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, 161, các điều 361, 366, 367, 370, 371, 372, 376, 377, 378 của Bộ luật

Tổ tụng dân sự; Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Khoản 1 Điều 6 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 2 Luật Người cao tuổi.

Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trịnh Đ về việc tuyên bố ông Trịnh Khả N bị mất năng lực hành vi dân sự.

1. Tuyên bố: Ông Trịnh Khả N, sinh ngày 17 tháng 03 năm 1975, hiện cư trú tại địa chỉ: Số A đường T, tổ B, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (cũ) nay là Số A đường T, tổ B, phường A, thành phố Đà Nẵng bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Trịnh Đ được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Chi phí trưng cầu giám định pháp y tâm thần ông Trịnh Đ phải chịu là: 1.850.000 đồng (*Một triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng*) theo quy định pháp luật. Hiện đã nộp và chỉ xong nên không xem xét.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Ông Trịnh Đ có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Riêng bà Trương Thị T, ông Trịnh Khả N1 và ông Trịnh Cao T1 vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 3 - Đà Nẵng;
- Phòng THADS khu vực 3 - Đà Nẵng;
- THADS tp. Đà Nẵng;
- UBND phường An Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đỗ Thị Thu Trang